

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TÀI CHÍNH FINRA CAPITAL**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TÀI CHÍNH  
FINRA CAPITAL

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: FINRA CAPITAL FINANCIAL  
TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110755885

**3. Ngày thành lập:** 18/06/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Tầng 8, 11B Cát Linh, Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội,  
Việt Nam

Điện thoại: 0926870626

Fax:

Email: [info@finra.com.vn](mailto:info@finra.com.vn)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Xuất bản phần mềm<br>Chi tiết: Sản phẩm phần mềm máy tính, các ứng dụng nền tảng công nghệ, tài chính trên điện thoại di động                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 5820        |
| 2.  | Lập trình máy vi tính<br>Chi tiết: Lập và thiết kế các phần mềm máy vi tính, Dịch vụ phân tích, thiết kế, lập trình, bảo dưỡng phần mềm máy tính, hệ thống máy vi tính và các ứng dụng về nền tảng công nghệ tài chính trên điện thoại di động, máy tính                                                                                                                                                                                        | 6201(Chính) |
| 3.  | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 6202        |
| 4.  | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 6209        |
| 5.  | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 6311        |
| 6.  | Cổng thông tin<br>Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội (khi có giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp, Giấy phép thiết lập mạng xã hội); website thương mại điện tử bán hàng, website khuyến mại trực tuyến; sàn giao dịch thương mại điện tử (doanh nghiệp đăng ký không bao gồm các website giao dịch chứng khoán trực tuyến)<br>(Chỉ được kinh doanh khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép) | 6312        |
| 7.  | Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí                                                                                                                                                                                                                                                                           | 6399        |
| 8.  | Hoạt động tư vấn quản lý<br>Cụ thể: Dịch vụ tư vấn quản lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 7020        |
| 9.  | Quảng cáo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 7310        |
| 10. | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 7320        |
| 11. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 7410        |
| 12. | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Hoạt động môi giới thương mại, sắp xếp có mục đích và bán ở mức nhỏ và trung bình, bao gồm cả thực hành chuyên môn, không kể môi giới bất động sản; Hoạt động môi giới bản quyền (sắp xếp cho việc mua và bán bản quyền); Tư vấn bảo đảm an toàn                                                                                                           | 7490        |
| 13. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại<br>Chi tiết: Tổ chức sự kiện thúc đẩy hợp tác kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 8230        |

**6. Vốn điều lệ:** 100.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 10.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

| STT | Tên cổ đông         | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức                       | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | TRẦN VĂN<br>THỂ     | Xóm 19, Xã Yên<br>Đông, Huyện Ý<br>Yên, Tỉnh Nam<br>Định, Việt Nam                                       | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 5.100.0<br>00 | 51.000.000.000           | 51,000       | 0360820001<br>73                                                                                                       |            |
|     |                     |                                                                                                          | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                                          | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                                          | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                                          | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                                          | Tổng số                            | 5.100.0<br>00 | 51.000.000.000           | 51,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                                          |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | NGUYỄN<br>CÔNG MINH | Số nhà 51, đường<br>Ngô Gia Tự,<br>Phường Nam Lý,<br>Thành phố Đồng<br>Hới, Tỉnh Quảng<br>Binh, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 2.450.0<br>00 | 24.500.000.000           | 24,500       | 0440780096<br>01                                                                                                       |            |
|     |                     |                                                                                                          | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                                          | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                                          | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                                          | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                                          | Tổng số                            | 2.450.0<br>00 | 24.500.000.000           | 24,500       |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                                          |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

|   |                      |                                                                                              |                                    |               |                |        |                  |
|---|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|----------------|--------|------------------|
| 3 | VŨ THỊ HỒNG<br>GIANG | Số 8 tổ 14,<br>Phường Thanh<br>Lương, Quận Hai<br>Bà Trung, Thành<br>phố Hà Nội, Việt<br>Nam | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0              | 0,000  | 0221820139<br>28 |
|   |                      |                                                                                              | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 2.450.0<br>00 | 24.500.000.000 | 24,500 |                  |
|   |                      |                                                                                              | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0              | 0,000  |                  |
|   |                      |                                                                                              | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0              | 0,000  |                  |
|   |                      |                                                                                              | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0              | 0,000  |                  |
|   |                      |                                                                                              | Tổng số                            | 2.450.0<br>00 | 24.500.000.000 | 24,500 |                  |

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức | Loại cổ<br>phần | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ; giá trị<br>tương đương<br>bằng tiền nước<br>ngoài , nếu có) | Tỷ lệ<br>(%) | Số hộ chiếu<br>đối với cá<br>nhân; Mã<br>số doanh<br>nghiệp đối<br>với doanh<br>nghiệp; Số<br>Quyết định<br>thành lập<br>đối với tổ<br>chức | Ghi<br>chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|

10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: TRẦN VĂN THẾ

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 25/09/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 036082000173

Ngày cấp: 30/08/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Xóm 19, Xã Yên Đồng, Huyện Ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Xóm 19, Xã Yên Đồng, Huyện Ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội